Câu 21: Theo qui ước chất dễ tan trong dung môi thì lượng dung môi cần để hòa tan 1g chất đó từ

a. 1 – 10 ml c. 10 – 20 ml

b. 1 – 20 ml d. 10 – 30 ml

Câu 22: Theo qui ước chất khó tan trong dung môi thì lượng dung môi cần để hào tan 1g

chất đó từ

a. 10 – 30 ml c. 100 – 300 ml

b. 30 – 100 ml d. 100 – 1000 ml

Câu 23: Theo qui ước chất hơi tan trong dung môi thì lượng dung môi cần để hào tan 1g

chất đó từ

a. 10 – 30 ml c. 100 – 300 ml

b. 30 – 100 ml d. 100 – 1000 ml

Câu 24: Độ tan của Cafein tan trong nước ở điều kiện chuẩn là

a. 1 : 20 c. 1: 6

b. 1 : 50 d. 1: 10

Câu 25: Hệ số tan của NaCl trong nước

a. 2,79 c. 35,89

b. 23,01 d. 58,51

Câu 26: Dung môi phân cực là

a. Hình thành từ các phân tử phân cực mạnh và có cầu nối hydro

b. Hình thành từ các phân tử phân cực khá mạnh và có cầu nối hydro

c. Hình thành từ các phân tử phân cực mạnh nhưng không có cầu nối hydro

d. Ví dụ: Nước, ethanol, aceton, pentanol

Câu 27: Điều kiện cần thiết để một chất tan được trong dung môi là lực hút

a. Giữa các phân tử, ion chất tan phải đủ mạnh

b. Giữa các phân tử dung môi phải đủ mạnh

c. Giữa chất tan và dung phải phải đủ mạnh

d. Câu a, b, c đúng

Câu 28: Chất có điểm chảy cao thì

a. Độ tan sẽ cao c. Không ảnh hưởng độ tan

b. Độ tan sẽ thấp d. Tương tác giữa các phân tử cùng loại thấp

Câu 29: Phenol sẽ dễ tan nhất trong dung môi nào sau đây

a. Nước c. Ether

b. Cồn d. Glycerin

Câu 30: Sự tương tác giữa phân tử, ion chất tan và phân tử dung môi gọi chung là hiện

tượng

a. Hydrat hóa c. Solvat hóa

b. Hydro hóa d. Ion hóa

Câu 31: Dung hỗn hợp dung môi hòa tan nhằm mục đích, NGOẠI TRỪ

a. Cộng hợp để hòa tan tốt hơn c. Làm tăng hằng số điện môi

b. Thay đổi tính phân cực d. Giảm giá thành

Câu 32: Yếu tố quyết định độ tan của một chất trong dung môi là

a. Bản chất hóa học dung môi và chất tan c. pH của môi trường hòa tan

b. Nhiệt độ hòa tan d. Sự hiện diện của chất khác

Câu 33: Phenacetin tan trong nước

a. Gấp 10 lần ở 80°C c. Gấp 10 lần ở 100°C

b. Gấp 20 lần ở 80°C d. Gấp 20 lần ở 100°C

Câu 34: NaCl có độ tan

a. Tăng khi nhiệt độ tăng c. Không thay đổi theo nhiệt độ

b. Giảm khi nhiệt độ tăng d. Biến thiên theo nhiệt độ

Câu 35: Calcium glycerophosphat

a. Tăng khi nhiệt độ tăng c. Không thay đổi theo nhiệt độ

b. Giảm khi nhiệt độ tăng d. Biến thiên theo nhiệt độ

Câu 36: Na2SO4.10H2O có độ tan giảm khi đun quá

a. 31,4°C c. 32,5°C

b. 32,4°C d. 33,4°C

Câu 37: KCl có độ tan

a. Tăng khi nhiệt độ tăng c. Không thay đổi theo nhiệt độ

b. Giảm khi nhiệt độ tăng d. Biến thiên theo nhiệt độ

Câu 38: KBr có độ tan

a. Tăng khi nhiệt độ tăng c. Không thay đổi theo nhiệt độ

b. Giảm khi nhiệt độ tăng d. Biến thiên theo nhiệt độ

Câu 39: Chloramphenicol dễ tan trong môi trường

a. Kiềm c. Trung tính

b. Acid d. Không ảnh hưởng bởi pH

Câu 40: Độ tan ether trong nước sẽ giảm khi thêm……..vào nước

a. Muối c. Cồn

b. Đường d. Aceton